

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI
TRƯỜNG PTDTNT – THCS&THPT ĐIỀU XIÊNG



BÀI DỰ THI
TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ ĐỒNG NAI
NĂM 2016



THÔNG TIN TÁC GIẢ

1. Họ và tên: TRƯỜNG THỊ BÉ
2. Ngày, tháng, năm sinh: 04/04/1989
3. Giới tính: Nữ
4. Nghề nghiệp: Giáo viên
5. Dân tộc: Kinh
6. Đảng viên/ Đoàn viên: Đảng viên
7. Đơn vị công tác: Trường PTDTNT – THCS&THPT Điều
Xiêng - Ấp Nông Doanh – Xã Xuân Định – Huyện Xuân Lộc –
Tỉnh Đồng Nai
8. Nơi thường trú: Ấp 3 – Xã Xuân Hưng – Huyện Xuân Lộc –
Tỉnh Đồng Nai
9. Số điện thoại: 0985973307
10. Địa chỉ email: dtntdieuxiengbe@gmail.com

MỞ ĐẦU

Năm 2016 là năm mà nhân dân cả nước nói chung, nhân dân tỉnh Đồng Nai nói riêng đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X, chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đoàn các cấp, tiến Đại hội Đoàn tỉnh Đồng Nai lần thứ IX, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI.

Chính vì thế mà trong năm 2016, tỉnh Đồng Nai đã tổ chức nhiều hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, trong đó có Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016”, với chủ đề “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử”. Đây là dịp để tuyên truyền, giáo dục cho toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh hiểu rõ hơn về những giá trị văn hóa – lịch sử của những nhân vật, sự kiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tạo điều kiện thúc đẩy phong trào tìm hiểu về những nhân vật, sự kiện lịch sử của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Là một đảng viên, một giáo viên hiện đang công tác trong lĩnh vực giáo dục, tôi nhận thấy đây là dịp tốt nhất để tôi có thể tìm hiểu sâu hơn về những giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai – Quê hương thứ hai của tôi, nơi mà tôi đang sinh sống và làm việc. Đồng thời cũng thông qua hội thi này, tôi sẽ giáo dục, tuyên truyền cho các em học sinh lòng biết ơn sâu sắc những tấm gương hi sinh anh dũng của các anh hùng dân tộc, những giá trị văn hóa – lịch sử của quê hương, đất nước. Riêng đối với bản thân tôi, khi tham gia hội thi này, tôi sẽ củng cố và trang bị được thêm nhiều kiến thức vững vàng hơn để phục vụ tốt cho công việc hiện tại của mình. Chủ đề của hội thi năm nay như đưa tôi về một thời lịch sử oai hùng của dân tộc, những nhân vật đã đi sâu vào lịch sử và đời sống tâm hồn dân tộc Việt. Để hôm nay tên tuổi của họ đã được dùng để đặt tên cho các con đường, ngõ xóm. Những tấm gương sáng của các vị đại

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời, nhưng họ đã để lại cho thế hệ trẻ hôm nay những bài học sâu sắc và quý báu. Qua việc trả lời các câu hỏi của hội thi, tôi sẽ học tập làm theo những phẩm chất, những đức tính tốt đẹp của nhân vật mà tôi chọn để hoàn thành bài làm của mình. Đó cũng chính là cách mà tôi tri ân đến các anh hùng dân tộc, thể hiện tình yêu quê hương, đất nước và nhận thức được trách nhiệm của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa. Với những ý nghĩa sâu sắc đó, tôi đã mạnh dạn tham gia Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016”.

Ngoài phần mở đầu, mục lục và kết luận, bố cục bài dự thi của tôi gồm có ba phần:

Phần 1: Trả lời các câu hỏi của hội thi.

Phần 2: Phụ lục hình ảnh.

Phần 3: Danh mục tài liệu tham khảo.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban tổ chức Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016” đã tổ chức một hội thi có ý nghĩa sâu sắc, để tôi có dịp sưu tầm, nghiên cứu tài liệu và tìm hiểu thêm về tiểu sử của các nhân vật được chọn để đặt tên đường tại địa phương nơi tôi đang ở, cũng như tấm gương của các vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai đã qua đời. Chúc hội thi thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn./.

MỤC LỤC

	Trang
Lời mở đầu	Trang 1,2
Mục lục	Trang 3
Phần 1: Trả lời các câu hỏi của hội thi	Trang 4
Câu 1: Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo	Trang 4
1.1. Cảm nhận về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi tôi đang ở	Trang 4
1.1.1. Giới thiệu khái quát về vùng đất Xuân Lộc	Trang 4-7
1.1.2. Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng ..	Trang 7-23
1.2. Những hành động, đức tính của nhân vật tôi cần học tập làm theo	Trang 23-30
Câu 2: Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết	Trang 31
2.1. Giới thiệu chung	Trang 31-37
2.2. Điều Xiềng - Người con ưu tú, dũng mãnh của núi rừng Xuân Lộc.	Trang 37-39
2.3. Cảm xúc của bản thân về nhân vật Điều Xiềng	Trang 39-46
Kết luận	Trang 47-48
Phần 2: Phụ lục hình ảnh ..	Trang 49-52
Phần 3: Danh mục tài liệu tham khảo	Trang 53

PHẦN I:
TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI CỦA HỘI THI

Câu 1: Hãy nêu cảm nhận của bạn về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi bạn đang ở. Những hành động, đức tính nào của nhân vật bạn cần học tập làm theo.

Trả lời:

1.1. Cảm nhận về tiểu sử nhân vật được chọn đặt tên đường tại địa phương phường, xã nơi tôi đang ở.

1.1.1. Giới thiệu khái quát về vùng đất Xuân Lộc.

Xuân Lộc, một địa danh được cả nước biết đến với lịch sử hào hùng 21 ngày đêm chiến đấu vô cùng anh dũng của quân và dân để mở tung cánh cửa thép phía Đông tiến vào giải phóng Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Những chiến công vang dội của quân và dân Xuân Lộc được Đảng, Nhà nước ghi nhận và phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1999. Sau ngày đất nước thống nhất, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thử thách, toàn Đảng, toàn dân Xuân Lộc tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng trong đấu tranh để khắc phục hậu quả chiến tranh, đầu tư phát triển sản xuất. Một lần nữa, Xuân Lộc đạt được danh hiệu cao quý Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới vào năm 2011, và sau 5 năm phấn đấu bằng nhiều cách làm đầy sáng tạo, quyết liệt, Xuân Lộc lại dẫn đầu trong phong trào xây dựng nông thôn mới, trở thành huyện nông thôn mới đầu tiên của cả nước.

Huyện Xuân Lộc nằm ở phía Đông Nam tỉnh Đồng Nai. Phía Bắc giáp huyện Định Quán và huyện Đức Linh - Hàm Thuận Nam - tỉnh Bình Thuận;

Phía Nam giáp huyện Cẩm Mỹ - tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận; Phía Tây giáp thị xã Long Khánh - tỉnh Đồng Nai.



Hình 1.1: Một góc thị trấn Gia Ray – Huyện Xuân Lộc.

Thời Việt Nam Cộng hòa, Xuân Lộc là một quận thuộc tỉnh Long Khánh.

Sau năm 1975, huyện Xuân Lộc thuộc tỉnh Đồng Nai, gồm thị trấn Xuân Lộc và 14 xã: Xuân Bảo, Xuân Bình, Xuân Định, Xuân Đường, Xuân Hiệp, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Lập, Xuân Phú, Xuân Tâm, Xuân Tân, Xuân Thành, Xuân Thọ, Xuân Trường.

Ngày 8 tháng 12 năm 1982, sáp nhập xã Tân Lập của huyện Châu Thành sang huyện Xuân Lộc cùng tỉnh; thành lập thị trấn nông trường sông Ray trên cơ sở sáp nhập xã Tân Lập và nông trường sông Ray cùng huyện.

Ngày 17 tháng 1 năm 1984, chia xã Xuân Bình thành hai xã lấy tên là xã Xuân Bình và xã Xuân Vinh; chia xã Xuân Tân thành hai xã lấy tên là xã Xuân Tân và xã Xuân Mỹ.

Ngày 14 tháng 5 năm 1986, thành lập 2 xã Xuân Đông và Xuân Tây tại vùng kinh tế mới.

Ngày 12 tháng 2 năm 1987, thành lập xã Xuân Bắc trên cơ sở nông trường Thọ Vực và phân trường 1 Thọ Vực thuộc lâm trường Xuân Lộc.

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

Ngày 10 tháng 4 năm 1991, tách thị trấn Xuân Lộc và 6 xã: Xuân Bình, Xuân Đường, Xuân Lập, Xuân Mỹ, Xuân Tân, Xuân Vinh để thành lập huyện Long Khánh (từ năm 2003, huyện Long Khánh được tách thành thị xã Long Khánh và huyện Cẩm Mỹ).

Năm 1992, thị trấn nông trường Sông Ray đổi thành xã Sông Ray.

Ngày 29 tháng 8 năm 1994, thành lập thị trấn Gia Ray - thị trấn huyện lỵ huyện Xuân Lộc - trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã Xuân Trường và Xuân Tâm; chia xã Xuân Bảo thành 2 xã: Xuân Bảo và Bảo Bình; chia xã Xuân Định thành 2 xã: Xuân Định và Bảo Hòa; chia xã Sông Ray thành 3 xã: Sông Ray, Lâm San, Lang Minh; chia xã Xuân Trường thành 2 xã: Xuân Trường và Suối Cao; chia xã Xuân Hiệp thành 2 xã: Xuân Hiệp và Suối Cát.

Đến cuối năm 2002, huyện Xuân Lộc có thị trấn nông trường Sông Ray và 20 xã: Bảo Bình, Bảo Hòa, Lâm San, Lang Minh, Sông Ray, Suối Cao, Suối Cát, Xuân Bắc, Xuân Bảo, Xuân Định, Xuân Đông, Xuân Hiệp, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Phú, Xuân Tâm, Xuân Tây, Xuân Thành, Xuân Thọ, Xuân Trường.

Ngày 21 tháng 8 năm 2003, tách 6 xã: Xuân Bảo, Bảo Bình, Xuân Đông, Xuân Tây, Sông Ray, Lâm San để hợp với 7 xã thuộc huyện Long Khánh cũ thành huyện Cẩm Mỹ.

Ngày 16 tháng 1 năm 2015, thành lập xã Trảng Táo trên cơ sở điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Xuân Thành, Xuân Trường, Xuân Tâm, Xuân Hưng, Xuân Hòa.

Xuân Lộc nổi tiếng với các vườn cây ăn trái như chôm chôm, sầu riêng và các gia súc như heo, gà, bò. Xuân Lộc có các địa danh như: núi Gia Lào (được phong làm "Đệ nhị thiên sơn" của vùng Nam Bộ), hồ Suối Vọng...

Hiện nay Xuân Lộc có 15 xã và một thị trấn, cũng giống như bao địa phương khác trong cả nước, Xuân Lộc cũng đã sử dụng tên các danh nhân văn hóa, các vị anh hùng có công với sự nghiệp dựng nước và giữ nước để đặt tên

các con đường trên địa bàn huyện. Nếu như có dịp ghé về thăm thị trấn Gia Ray chúng ta sẽ thấy có rất nhiều con đường mang tên các nhân vật đã đi vào lịch sử của dân tộc Việt Nam như: Trần Phú, Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ, Lê Duẩn, Trường Chinh, Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Thị Minh Khai, Hùng Vương, Ngô Quyền, Lý Thái Tổ, Lê Lợi, Đinh Tiên Hoàng, Nguyễn Hữu Cảnh, Lê Thánh Tông, Trần Nhân Tông, Nguyễn, Hoàng Diệu, Mai Xuân Thưởng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh... Thật vinh dự và may mắn khi tôi có điều kiện tham gia Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016 để có dịp tìm hiểu kĩ hơn về tiểu sử các nhân vật được chọn để đặt tên cho các con đường trên địa bàn huyện Xuân Lộc – Huyện mà tôi hiện đang công tác và sinh sống.

Trong số những con đường ở thị trấn Gia Ray mà tôi đã từng đi qua, để lại trong tôi nhiều ấn tượng sâu sắc nhất chính là con đường mang tên Cố Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng ta – Đồng chí Trần Phú. Và đây cũng chính là người mà tôi sẽ chọn để nêu cảm nhận về tiểu sử nhân vật trong bài dự thi của mình.

1.1.2. Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng.

Cuộc sống có thể kéo dài vô tận, nhưng con người không thể sống mãi với thời gian. Có lúc ta phải ngẫm lại, xem ta đã làm được gì, đang làm gì và sẽ làm gì có ích cho mọi người và cho chính mình, để rồi khi mọi thứ qua đi, ta vẫn còn giữ lại chút gì gọi là vinh quang và huy hoàng. Thà làm một người bất thường đi làm chuyện khác thường mà cao cả, còn hơn là một người bình thường mà chẳng làm gì có ích cho đời. Tôi đã từng đọc được hai câu thơ rất hay trong bài thơ “Giục giã” của nhà thơ Xuân Diệu hồi còn học phổ thông *“Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt. Còn hơn buồn le lói suốt trăm năm”*. Câu thơ được xem như là một thông điệp về cách sống tận hiến, sống hữu ích cho đời. Ngay từ đầu, ta phải xác định được mục tiêu đề ra: Sống là phải sống có ích. Sống làm sao mà đến khi chết đi, ta không phải hối tiếc về những việc mà ta đã làm. Đó đã là phút “huy hoàng” của cuộc đời ta rồi đấy. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã có không biết bao nhiêu người đã ngã

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

xuống cho Tổ quốc khi tuổi đời còn rất trẻ nhưng họ đã bắt tử trong lòng dân tộc ta, non sông đất nước ta. Có những con người mà cuộc đời của họ tuy ngắn ngủi, nhưng sáng chói như ánh sao băng trên bầu trời, sống mãi trong lòng mọi người và trở thành tấm gương sáng cho các thế hệ hôm nay và mai sau học tập và làm theo. Đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng ta là một con người như thế.

Ngày 1 tháng 5 năm 1904, tại huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên trong một gia đình quê xứ Nghệ có một cậu bé cất tiếng khóc chào đời. Thật không ai ngờ cậu bé ấy 26 năm sau trở thành Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng – Người vạch ra luận cương cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lê nin và đã hy sinh oanh liệt cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, một lòng son sắt thủy chung với Đảng và trở thành niềm tự hào của quê hương núi Hồng sông La.

Hà Tĩnh, quê hương của đồng chí Trần Phú là một vùng đất giàu truyền thống từ ngàn xưa. Là một tỉnh ven biển miền Trung, lưng tựa vào Trường Sơn hùng vĩ, mặt hướng về Thái Bình Dương sóng gió, để tồn tại và phát triển, con người Hà Tĩnh đã tạo dựng cho mình nhiều phẩm chất cực kỳ quý báu để đủ sức, đủ tài chống chọi với thiên nhiên khắc nghiệt và kẻ thù tàn bạo.



**Hình 1.2: Vòng xoay khu vực đường Trần Phú –
Thành phố Hà Tĩnh.**

Người Hà Tĩnh là người có truyền thống lao động cần cù, kiên trì, chịu đựng gian khổ, đấu tranh bất khuất. Con người Hà Tĩnh như là sự kết tinh của khí thiêng sông – núi nơi đây. Hà Tĩnh là đất học, là nơi sinh ra nhiều anh hùng, nhiều nhân tài. Là một vùng đất hẹp nhưng chỉ sáu thế kỷ thời phong kiến Hà Tĩnh có 148 vị Đại khoa. Đặc biệt Hà Tĩnh là nơi sinh ra Đại thi hào Nguyễn Du – Danh nhân văn hoá nhân loại. Hà Tĩnh cũng là miền quê giàu lòng yêu quê hương đất nước, bất khuất kiên cường trong đấu tranh chống ngoại xâm. Người Hà Tĩnh cũng là người sống thuỷ chung, nghĩa tình, đoàn kết, giản dị, cần kiệm và rất mực ngay thẳng. Có thể nói Hà Tĩnh đã có những đóng góp xứng đáng vào truyền thống dân tộc trong trường kỳ lịch sử giữ nước và dựng nước.

Tùng Ảnh – quê hương của đồng chí Trần Phú thuộc huyện Đức Thọ - Tỉnh Hà Tĩnh. Tùng Ảnh, Đức Thọ là nơi Sơn – Thủy hữu tình. Có thể nói Đức Thọ là miền đất tiêu biểu của Hà Tĩnh - Đây là đất học nổi tiếng. Thời kỳ

phong kiến chỉ tính từ năm 1723 – 1787, Đức Thọ có 8 người đậu tiến sỹ, thám hoa. Đức Thọ cũng là quê hương của nhà Toán học Lê Văn Thiêm, tiến sỹ Toán học nổi tiếng Đinh Văn Huỳnh ... Đức Thọ cũng là quê hương của những anh hùng chống Pháp, chống ngoại xâm như Nguyễn Biểu, Lê Ninh, Phan Đình Phùng ... Trần Phú được tắm mình trong ánh sáng truyền thống đó của quê hương để sớm trở thành người chiến sỹ Cộng sản trẻ tuổi kiên trung, bất khuất.



Hình 1.3: Làng khoa bảng Đông Thái (Xã Tùng Ảnh – Huyện Đức Thọ – Tỉnh Hà Tĩnh).

Trần Phú (1904 – 1931) là một nhà cách mạng Việt Nam, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cộng sản kiên cường, mẫu mực, người con ưu tú của Đảng và dân tộc ta, suốt đời chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Sinh thời chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: *“Các đồng chí Trần Phú, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ... đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các*

đồng chí đó đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay. Tất cả chúng ta phải noi theo các gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy, mới xứng đáng là người cách mạng”.

Trần Phú sinh ngày 1 tháng 5 năm 1904, tại thành An Thỏ, phủ Tuy An, tỉnh Phú Yên (nay thuộc xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên). Nguyên quán ông ở làng Tùng Sinh (nay thuộc xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh).



Hình 1.4: Trần Phú (1904 – 1931)

Cha ông là cụ Trần Văn Phở, từng đỗ Giải nguyên. Thời gian làm Giáo thụ ở Tuy An đã sinh ra ông tại đây. Mẹ ông là bà Hoàng Thị Cát, người làng Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Ông là con thứ 7 trong gia đình. Thân phụ Trần Phú là một nhà nho khí tiết, ông cảm nhận sâu sắc nỗi tủi nhục

của người dân mất nước, của thân phận nô lệ trong chốn quan trường. Năm 1908, khi đang là Tri huyện Đức Phổ (Quảng Ngãi), do không chịu được sự đè nén, áp bức, nhục mạ của Công sứ Pháp và bất lực trước tình cảnh nhân dân đói khổ, lầm than. Thương dân nhưng không có cách nào cứu dân, ông đã chọn con đường tử tiết để chống lại lệnh đàn áp của bọn thực dân. Do nghèo khổ và buồn phiền, 2 năm sau đó, mẹ ông cũng qua đời. Xuất thân từ một gia đình nhà nho yêu nước, mới hơn 4 tuổi đã mồ côi cha, 6 tuổi mồ côi mẹ, tuổi thơ Trần Phú đã trải qua những năm tháng đau buồn, cơ cực... Hình ảnh người cha tử tiết ở nơi công đường và cái chết đau buồn của người mẹ trẻ đã để lại nỗi đau sâu thẳm trong tâm hồn còn non nớt của Trần Phú.

Sau khi gia đình gặp biến cố, Trần Phú cùng với người em út lưu lạc từ Quảng Ngãi đến Quảng Trị, về sau được một người di ruột là cung nương Hoàng Thị Khương mang về giao cho con trai mình là Thái Thường Tự Khanh Phạm Hoàng San và vợ là Phan Thị Yến nuôi cho ăn học tại Trường tiểu học Pháp – Việt Đông Ba rồi Trường Quốc học Huế. Tại Trường Quốc học Huế, ông được theo học cụ Võ Liêm Sơn một nhà giáo yêu nước. Năm 1922, ông đỗ đầu kỳ thi Thành Chung (học vị cao nhất theo hệ Pháp đào tạo tại Việt Nam lúc bấy giờ) lúc 18 tuổi, sau đó ông về dạy học tại Trường Tiểu học Pháp – Việt Cao Xuân Dục ở Vinh (Nghệ An).

Truyền thống quê hương qua những câu chuyện kể của cha, đã góp phần hun đúc lòng yêu nước, yêu quê hương, căm ghét bọn cướp nước và bè lũ tay sai của Trần Phú. Đồng chí đã sớm có tinh thần tự lập, vượt khó để vươn lên trong học tập và đến với các tổ chức yêu nước, đến với cách mạng. Thời gian dạy học ở Vinh, Trần Phú nổi tiếng là một giáo viên dạy giỏi, yêu trò, đoàn kết với đồng nghiệp. Ông luôn khơi dậy trong thế hệ trẻ tinh thần yêu nước, yêu quê hương và lòng căm thù giặc sâu sắc. Đồng chí đã tiếp nhận những tư tưởng yêu nước và cách mạng của Nguyễn Ái Quốc qua sách báo truyền vào Việt Nam lúc đó. Vốn có ảnh hưởng tinh thần dân tộc của cha, ông có những tiếp xúc đầu tiên với Chủ nghĩa Cộng sản. Năm 1925, ông cùng một số bạn bè

trẻ tuổi như Lê Văn Huân, Trần Đình Thanh, Ngô Đức Diễm, Tôn Quang Phiệt... thành lập Hội Phục Việt, sau đổi là Hội Hưng Nam, rồi lại đổi ra Việt Nam Cách mạng Đảng. Ông đã lãnh đạo phong trào làm đơn lẩy chữ ký đòi thực dân Pháp trả đại tự do cho Phan Bội Châu, tổ chức lễ truy điệu Phan Chu Trinh, mở các lớp dạy quốc ngữ cho quần chúng lao động.

Bước ngoặt trong cuộc đời cách mạng của Trần Phú là vào năm 1926, với bí danh Lý Quý, ông đại diện Việt Nam Cách mạng Đảng sang Quảng Châu (Trung Quốc) bàn việc hợp nhất với Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Tại Quảng Châu, Trần Phú đã gặp Nguyễn Ái Quốc, dự lớp huấn luyện lý luận và chính trị do Người giảng dạy. Trần Phú được Nguyễn Ái Quốc tin cậy, kết nạp vào nhóm bí mật (Cộng sản Đoàn), và được cử về nước hoạt động. Tháng 12 năm 1926, ông về đến Vinh, Trần Phú đã thuyết phục Ban lãnh đạo Việt Nam Cách mạng Đảng (tháng 7 năm 1928 đã đổi tên thành Tân Việt cách mạng Đảng) đưa toàn bộ nội dung, chương trình, phương pháp huấn luyện, cách thức tổ chức của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên đem áp dụng vào hoạt động của tổ chức. Có thể nói, Trần Phú đã có công hướng tổ chức Tân Việt từ một tổ chức yêu nước đi theo con đường của cách mạng vô sản. Chính vì thế, Tân Việt cách mạng Đảng sau này đã đổi thành Đông Dương Cộng sản liên đoàn, trở thành một trong ba tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những hoạt động tích cực của đồng chí trong Tân Việt và Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, là những đóng góp quan trọng trong quá trình vận động, chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Do những hoạt động tích cực của mình, một thời gian sau, ông bị lộ, được tổ chức bố trí sang Quảng Châu để hoạt động với bí danh Lý Viết Hoa. Mùa xuân năm 1927, ông được Nguyễn Ái Quốc cử sang học tại trường Đại học Đông phương (Liên Xô) với bí danh Likvey (Ликвей). Tại đây, chi bộ những người Cộng sản Việt Nam được thành lập, ông được chỉ định làm bí thư chi bộ này. Năm 1928, ông là đại biểu dự Đại hội VI Quốc tế Cộng sản. Khi

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

đó, tại quê nhà, ngày 11 tháng 10 năm 1929, ông bị tòa án Nam triều ở Nghệ An xử án vắng mặt cùng với một số đồng chí của mình. Chính những năm học tập ở Mátxcova, ông đã có điều kiện để nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, tham gia hoạt động thực tiễn, đặc biệt trao đổi với các đồng nghiệp của các Đảng anh em về những vấn đề dân tộc và thuộc địa, Trần Phú đã có bước trưởng thành lớn đủ sức gánh vác những nhiệm vụ do Đảng phân công.

Tháng 4 năm 1930, Trần Phú được Quốc tế Cộng sản và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc cử về nước hoạt động với cương vị là cán bộ chủ chốt của Đảng.

Tháng 7 năm 1930, ông được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Lâm thời của Đảng. Ông được giao soạn thảo *Luận cương Chính trị về vấn đề cách mạng tư sản dân quyền ở Đông Dương*.



Hình 1.5: Tấm biển trên căn hầm tại ngôi nhà số 90 phố Thợ Nhuộm, Hà Nội nơi đồng chí đã viết bản "Luận cương về cách mạng tư sản dân quyền" của Đảng.

Tháng 10 năm 1930, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp ở Hương Cảng (Trung Quốc) đã thông qua bản Luận cương Chính trị và bầu Ban Chấp hành Trung ương chính thức, ông được bầu Tổng Bí thư

của Đảng Cộng sản Đông Dương. Luận cương chính trị cùng với Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ tóm tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản thông qua, đã xác định rõ con đường phát triển của cách mạng Việt Nam là đánh đổ chủ nghĩa đế quốc và phong kiến tay sai giành độc lập dân tộc, thực hiện người cày có ruộng và tiến lên xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Nội dung chủ yếu của Luận cương chính trị đã trình bày những vấn đề cơ bản về chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam. Trong Luận cương chính trị, mục tiêu đi tới chủ nghĩa cộng sản được nêu rõ, sau khi hoàn thành cách mạng tư sản dân quyền: *"Xứ Đông Dương sẽ nhờ vô sản giai cấp chuyên chính các nước giúp sức cho mà phát triển, bỏ qua thời kỳ tư bản mà tranh đấu thẳng lên con đường xã hội chủ nghĩa"*. Luận cương cũng đã chỉ ra mối liên hệ mật thiết giữa cuộc đấu tranh chống phong kiến và chống đế quốc, giữa hai mục tiêu: dân chủ "thổ địa cách mạng" và dân tộc "Đông Dương hoàn toàn độc lập" để đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây là luận điểm xuyên suốt trong đường lối cách mạng của Đảng, thể hiện tính nhất quán về con đường, mục tiêu cách mạng của Đảng từ khi thành lập đến nay. Những luận điểm đó đã khẳng định tính đúng đắn ngay từ đầu trong đường lối cách mạng của Đảng - đó là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trên cương vị là Tổng Bí thư, Trần Phú đã có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của nhân dân ta. Trần Phú là một trong những nhà lý luận cách mạng tiên phong, có đóng góp quan trọng vào việc xây dựng Đảng ta về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Sự lúng túng về đường lối của nhiều tổ chức chính trị yêu nước và cách mạng trước năm 1930 đều có một nguyên nhân chung là thiếu sự dẫn dắt của một lý luận tiên phong. Được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền thụ, Trần Phú rất thấm thía lời dạy của Lênin: *"Không có lý luận cách mệnh, thì không có cách mệnh vận động... Chỉ có theo cách mệnh tiên phong, đảng cách mệnh mới làm nổi trách nhiệm cách mệnh tiên phong"*. Tên tuổi Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng gắn liền

với bản Luận cương chính trị. Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội VI Quốc tế Cộng sản và những kết quả khảo sát thực tiễn từ phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam tại một số tỉnh Nam Định, Thái Bình, Hà Nội, Hải Phòng... Luận cương đã chỉ rõ con đường của cách mạng Việt Nam. Luận cương là sự đóng góp của trí tuệ tập thể, song đóng góp trực tiếp nhất thuộc về đồng chí Trần Phú. Trong điều kiện Đảng ta mới thành lập, trình độ lý luận trong Đảng còn hạn chế, Luận cương chính trị là một nỗ lực trong việc tiếp thu, vận dụng đường lối cách mạng thuộc địa và nửa thuộc địa của Quốc tế Cộng sản vào tình hình Đông Dương. Đúng như nhận định của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này: *“Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng ta đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta - Đảng của giai cấp công nhân - không ngừng củng cố và tăng cường”*.

Tuy nhiên, Luận cương còn một số điểm hạn chế mang tính lịch sử khó tránh khỏi, song trên những vấn đề cơ bản của cách mạng tư sản dân quyền do giai cấp công nhân lãnh đạo đã được Luận cương chính trị trình bày một cách đúng đắn, cơ bản phù hợp với Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

Sau Hội nghị tháng 10 năm 1930, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Tổng Bí thư Trần Phú đã nghiên cứu, xem xét tình hình thực tiễn và đã có nhiều quyết định quan trọng. Ngày 18 tháng 11 năm 1930, Ban Thường vụ Trung ương ra Chỉ thị về vấn đề thành lập Hội phản đế đồng minh; thành lập các tổ chức Nông hội, Đoàn thanh niên cộng sản, Hội phụ nữ, Hội cứu tế đỏ, v.v.. Đây là sự thay đổi quan trọng trong quan điểm của Đảng về vấn đề lực lượng cách mạng, nhằm đoàn kết, tập hợp một cách rộng rãi tất cả các tầng lớp nhân dân, huy động mọi lực lượng tham gia cách mạng giải phóng dân tộc.

Với cương vị Tổng Bí thư của Đảng, Trưởng Ban Công vận Trung ương đồng chí Trần Phú đã có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tranh thủ mọi điều kiện để trang bị lý luận Mác-Lênin cho cán bộ, đảng viên. Tháng 12 năm 1930, đồng chí Trần Phú và Thường vụ Trung ương Đảng quyết định xuất bản báo Cờ đỏ và Tạp chí Cộng sản, đồng thời lập Ban tuyên truyền do một Ủy viên Thường vụ Trung ương phụ trách. Nhờ có sự điều chỉnh kịp thời về mặt chủ trương, đường lối, quan điểm, Đảng ta đã từng bước khắc phục những sai lầm "tả khuynh", cô độc, hẹp hòi, để lãnh đạo phong trào cách mạng phát triển đúng hướng. Chỉ đạo lập Hội Phản đế đồng minh, chính đốn Nông hội đỏ, chống chính sách khủng bố trắng, chống âm mưu thâm độc của kẻ thù. Được sự quan tâm theo dõi chặt chẽ và chỉ đạo sát sao của đồng chí Trần Phú và Ban Thường vụ Trung ương Đảng trong thời kỳ 1930 - 1931, khí thế phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân trong cả nước đã bùng lên mạnh mẽ. Tổ chức Nông hội đỏ phát triển nhanh chóng, đội ngũ hội viên năm 1931 lên tới 64.000 người. Tại một số tỉnh và thành phố lớn như Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, Hà Nội, Nghệ An, Hà Tĩnh, Mỹ Tho, Bến Tre, Quảng Ngãi, vùng mỏ Quảng Ninh... những cuộc biểu tình và bãi công của công nhân diễn ra liên tiếp. Bộ Tham mưu tối cao của Đảng đặt tại Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, do Tổng Bí thư Trần Phú đứng đầu đã thực hiện sứ mệnh lịch sử, tạo ra cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh.

Tháng 3 năm 1931, với bí danh Anh Năm, ông chủ trì Hội nghị Trung ương lần thứ 2 tại Sài Gòn bàn việc chấn chỉnh Đảng sau đợt khủng bố của địch. Hội nghị đã phân tích, đánh giá phong trào cách mạng sôi nổi diễn ra khắp cả nước, cả ưu điểm và thiếu sót của các phong trào công nhân, nông dân ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Mỹ Tho, Bến Tre... giúp cho Đảng ta rút ra những kinh nghiệm quý báu để chỉ đạo quần chúng đấu tranh chống cuộc khủng bố trắng của kẻ thù. Hội nghị khẳng định: "*Đảng ta là đảng tiên phong của giai cấp vô sản, Đảng chiến đấu cho lợi ích sống còn của dân tộc, cho*

quyền lợi các giai cấp bị bóc lột, bị áp bức... Kiên quyết chống tả khuynh, chống hữu khuynh". Hội nghị đã vạch ra nghị quyết về nhiệm vụ hiện tại của Đảng, nghị quyết về tổ chức của Đảng, về cổ động tuyên truyền. Tại hội nghị này, một quyết định về "Tổ chức ra cộng sản thanh niên Đoàn là một nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng của vô sản giai cấp, là một vấn đề cần kíp của Đảng phải giải quyết". Đây được xem là tiền đề để hình thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sau này.

Tuy nhiên, ngay sau Hội nghị, do sự phản bội của Ngô Đức Trì, ngày 19 tháng 4 năm 1931, ông bị thực dân Pháp bắt tại nhà số 66 đường Champagne (đường Lý Chính Thắng hiện nay) ở Sài Gòn. Biết ông là cán bộ cao cấp, chính quyền thực dân tìm cách dụ dỗ và tra tấn để khai thác thông tin. Nhưng với chí khí kiên cường, không bị khuất phục, dù bị dày ải nhiều lần. Trước những thủ đoạn của kẻ thù, kể cả việc dụ dỗ, mua chuộc, Trần Phú vẫn không khuất phục: "*Tôi biết nhiều người là để làm việc cho Đảng tôi, nước tôi, chứ không phải khai cho các ông bắt bớ*". Sống trong nhà tù đế quốc trong điều kiện hết sức nghiệt ngã, Trần Phú luôn luôn bình tĩnh, sáng suốt truyền niềm tin vào thắng lợi của cách mạng đến các Đồng chí cùng bị giam. Trần Phú cùng với các Đồng chí khác tổ chức nhiều cuộc đấu tranh vạch mặt chế độ lao tù dã man, vô nhân đạo của kẻ thù, tổ chức những buổi huấn luyện chính trị ngay trong nhà tù của đế quốc Pháp. Tổng Bí thư Trần Phú là tấm gương sáng ngời về lòng trung thành, tinh thần kiên cường chiến đấu, bất khuất trước kẻ thù. Gần 5 tháng bị bắt và bị giam cầm với muôn vàn thủ đoạn tra tấn, dụ dỗ của kẻ thù, nhưng chiến thắng vẫn thuộc về đồng chí.

Dưới sự tra tấn và dày ải của kẻ thù, ngày 6 tháng 9 năm 1931, Trần Phú đã qua đời tại Nhà thương Chợ Quán ở tuổi 27. Trước lúc hy sinh, Trần Phú nhắn gửi đồng chí, đồng bào lời nói bất hủ: "*Hãy giữ vững chí khí chiến đấu*". Lời nhắn gửi ấy đã thật sự trở thành một khẩu hiệu cách mạng, một mệnh lệnh chiến đấu, động viên, khích lệ lớp lớp đảng viên, đồng bào, đồng chí giữ vững

niềm tin, siết chặt đội ngũ, vượt qua khó khăn, gian khổ và khốc liệt, kiên quyết tranh đấu đến thắng lợi cuối cùng của cách mạng.



Hình 1.6: Câu nói bất hủ “Hãy giữ vững chí khí chiến đấu” được khắc trước bia mộ đồng chí Trần Phú tại quê hương (Xã Tùng Ảnh – Đức Thọ - Hà Tĩnh).

Đau buồn trước sự ra đi của đồng chí Trần Phú, anh chị em tù chính trị ở Khám lớn Sài Gòn năm 1931 đã làm thơ ca ngợi tấm gương anh dũng của ông:

*“Trần Phú anh ơi đã thác rồi
Thác mà như thể đẹp gương soi
Bao phen sóng gió dẫu sồn dạ
Mấy trận đòn tra chẳng hờ môi
Giọt máu anh hùng giờ toi tả
Trái tim vô sản vẫn không rời
Tuy anh đã thác gương còn sáng
Thác được như anh sáng suốt đời”.*

Tổng Bí thư Trần Phú qua đời là một tổn thất to lớn đối với Đảng ta và phong trào cách mạng của nhân dân ta, đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế giai đoạn đó. Ngay sau ngày đồng chí Trần Phú hy sinh, một bài

viết đăng trên Tạp chí Quốc tế cộng sản đã ca ngợi: *"Đồng chí Tổng Bí thư Trần Phú của chúng ta đã hy sinh, nhưng tên tuổi của đồng chí sẽ vĩnh viễn sống mãi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Đông Dương cũng như sống mãi trong trái tim của những người lao động Đông Dương, các thế hệ hôm nay và mai sau. Sự nghiệp cách mạng của đồng chí, lòng trung thành và thái độ bất khuất của đồng chí trong nhà tù đế quốc mãi mãi là tấm gương cho những người cộng sản ở tất cả các nước và nhất là cho những người cộng sản Đông Dương... Chỉ có thắng lợi cuối cùng của chúng ta đối với kẻ thù giai cấp mới có thể trả thù được cho cái chết anh hùng của đồng chí Tổng Bí thư Trần Phú và hàng chục ngàn chiến sĩ khác đã ngã xuống như Trần Phú trong cuộc đấu tranh bền bỉ để bảo vệ sự nghiệp vĩ đại của cách mạng thế giới"*.

Nói về đồng chí Trần Phú, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: *"Đồng chí Trần Phú là một người con ưu tú của Đảng và của nhân dân, đã oanh liệt hy sinh cho cách mạng. Là một người rất thông minh, hăng hái và cần cù, đồng chí Trần Phú đã làm được nhiều việc quan trọng cho Đảng"*. Hay trong bài Đạo đức cách mạng, đăng trên Tạp chí Cộng sản tháng 12/1958, Hồ Chí Minh đã viết: *"Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập"*.

Anh dũng hy sinh khi mới 27 tuổi đời, gần một năm giữ cương vị Tổng Bí thư của Đảng, nhưng những công hiến của đồng chí cho Đảng, cho dân tộc ta vô cùng to lớn. Cuộc đời của Tổng Bí thư Trần Phú tuy ngắn ngủi, nhưng đã kịp hoàn thành nhiều việc lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đảng ta khẳng định: *"Cuộc đời và hoạt động cách mạng của Tổng Bí thư Trần Phú tuy ngắn ngủi, nhưng những đóng góp của Trần Phú là hết sức to lớn. Sau lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Tổng Bí thư Trần Phú đã góp phần rất quan trọng xây dựng nền móng ban đầu về tư tưởng, chính trị và tổ chức của Đảng ta"*.

Như vậy, trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí Trần Phú đã có những cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta.

Đồng chí Trần Phú, người học trò của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc; học viên xuất sắc của Trường đại học Phương Đông.

Đồng chí Trần Phú, người soạn thảo bản Luận cương chính trị (tháng 10 năm 1930) của Đảng, xác định con đường phát triển của cách mạng Việt Nam.

Đồng chí Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng - người có nhiều đóng góp to lớn về công tác xây dựng Đảng và tổ chức cách mạng của quần chúng.

Đồng chí Trần Phú, tấm gương sáng ngời về lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, bất khuất trước kẻ thù, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Ngày 12 tháng 1 năm 1999, hài cốt ông được di dời về an táng tại quê hương Đức Thọ, Hà Tĩnh. Mộ của ông được đặt trên một ngọn đồi cao xã Tùng Ảnh. Đã hơn một thế kỷ đi qua Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh quê hương đồng chí Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng – mảnh đất địa linh nhân kiệt giàu lòng yêu nước, giàu tình nghĩa xóm làng. Trong công cuộc đổi mới này, Tùng Ảnh bằng sức mạnh của ý Đảng, lòng dân đang nỗ lực vươn lên để xứng danh là bộ mặt nông thôn mẫu mực của tỉnh Hà Tĩnh. Mỗi khi nghĩ về Cố Tổng Bí thư Trần Phú, bên tai tôi vẫn còn văng vẳng những câu thơ của nhà thơ Tố Hữu:

*“Hỡi những trái tim không thể chết
Chúng tôi đi theo vết các anh
Những hồn Trần Phú vô danh
Sóng xanh biển cả, cây xanh núi ngàn”.*

Cái chết thiêng liêng của người cộng sản giàu lòng yêu nước, thương dân ấy đã hoá thành hồn thiêng bất tử. Hiện nay trên quê hương Tùng Ảnh, hàng ngày khu lưu niệm của đồng chí Trần Phú lại đón từng dòng người tập

nập về đây để được nhìn ngắm lại những kỉ vật của đồng chí như một lời tri ân sâu sắc của thế hệ hôm nay nhớ đến ông.



Hình 1.7: Khu lưu niệm của Cố Tổng Bí thư Trần Phú tại xã Tùm Ảnh – Huyện Đức Thọ - Tỉnh Hà Tĩnh.

Để ghi nhớ công lao của Trần Phú, ngày nay tên của ông được dùng để đặt cho các trường học, đường phố trên khắp mọi miền của Tổ quốc Việt Nam như: Ở Hà Nội (nối Hà Trung với Sơn Tây), và đường nối Nguyễn Trãi và Quang Trung - Hà Đông), thành phố Hồ Chí Minh (nối Nguyễn Thị Minh Khai với Trần Hưng Đạo), Hải Phòng (nối Nguyễn Đức Cảnh với Hoàng Diệu), Đà Nẵng (nối đường 3 tháng 2 với đường Trưng Nữ Vương), Nha Trang (nối đường Phạm Văn Đồng, dọc ven biển), Đà Lạt (nối Hoàng Văn Thụ với Trần Hưng Đạo), Việt Trì (nối Âu Cơ với Hùng Vương), Vũng Tàu (ven biển), thành phố Cẩm Phả (ngã ba Lê Thanh Nghị - Nguyễn Đức Cảnh đến phố Bà Triệu, giáp quảng trường 12/11), Tuy Hòa (nối đường Nguyễn Tất Thành với Biên đông), Xuân Lộc - Đồng Nai (Nối đường Ấp 1 – Xuân Tâm với Hoàng Văn Thụ, giao cắt với đường Hùng Vương, Võ Thị Sáu, Lê A...).

Đây cũng chính là nơi đóng chân của nhiều phòng, ban như: Đài phát thanh huyện; Trung tâm phát triển quỹ đất; Nhà thiếu nhi; Huyện Đoàn; Kho bạc nhà nước huyện Xuân Lộc....



Hình 1.8: Đường Trần Phú – Thị trấn Gia Ray – Huyện Xuân Lộc.

1.2. Những hành động, đức tính của nhân vật tôi cần học tập làm theo.

Mang trong mình niềm tự hào của người con trên quê hương Hà Tĩnh, quê hương của đồng chí Trần Phú, nơi có phong trào Xô viết 1930 – 1931, nơi sớm dành được chính quyền trong cách mạng tháng Tám năm 1945. Trải qua hai cuộc kháng chiến gian khổ, lâu dài các thế hệ con em Hà Tĩnh, Đức Thọ đã náo nức ra trận. Hàng vạn người đã hy sinh xương máu cho cây độc lập tự do sớm đơm hoa kết trái. Dù chiến tranh hay hoà bình, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, các thế hệ con em núi Hồng sông La vẫn sống đẹp, sống cao cả, biết hy sinh và ngay thẳng thuỷ chung.

Đã 85 năm trôi qua, kể từ ngày Tổng Bí thư Trần Phú vĩnh biệt chúng ta, nhưng những ký ức về cuộc đấu tranh hào hùng, oanh liệt của người cộng

sản trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, không bao giờ nhạt phai trong trái tim của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng đã trở thành biểu tượng của lòng kiên trung bất khuất và chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. *Tám gương sáng ngời về lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, bất khuất trước kẻ thù, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc* – Đó chính là những hành động, những đức tính ở đồng chí Trần Phú mà tôi cần phải học tập làm theo.

Tìm hiểu về tiểu sử của đồng chí Trần Phú và từ những hành động và đức tính của đồng chí, khiến tôi nhớ lại lời nhắn gửi của Bác trong thư gửi thanh niên và nhi đồng cả nước nhân dịp Tết 1946, Bác Hồ viết: *“Một năm khởi đầu từ mùa xuân, một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*.

Khi mùa xuân tới, trước khung cảnh thiên nhiên lộng lẫy, lòng người cũng rạo rức một niềm vui khó tả. Dường như mùa xuân đem lại sức sống và hi vọng cho con người, làm tăng thêm nghị lực phấn đấu, thôi thúc, khích lệ con người dựng xây một tương lai tươi sáng hơn. Tuổi trẻ thường ôm ấp những lí tưởng, hoài bão lớn lao. Như những cánh chim, tuổi trẻ muốn được thử sức với trời cao, biển rộng... Những ước mơ, khát vọng tốt đẹp nảy sinh và trở thành động lực thúc đẩy hành động để đạt tới mục đích cuối cùng cũng đều bắt đầu từ tuổi trẻ. Với tuổi trẻ, mọi khó khăn đều không đáng ngại. Ngược lại, khó khăn được coi như là những thử thách cần thiết cho ý chí, nghị lực và sáng tạo. Con người muốn tạo dựng sự nghiệp cho mình phải bắt đầu từ tuổi trẻ là tuổi dám nghĩ, dám làm và có nhiều điều kiện thuận lợi để thực hiện những ước mơ. Cũng giống như nhà thơ Tố Hữu đã viết:

*“Hai mươi tuổi tim đang dào dạt máu
Hai mươi tuổi hồn quay trong gió bão
Gân đang săn và thớ thịt căng da
Đời mận nồng hứa hẹn biết bao hoa”*.

Ở xã hội nào, tuổi trẻ cũng là lực lượng xung kích trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Trên đồng ruộng, trong xưởng máy và các lĩnh vực khoa học kỹ thuật... tuổi trẻ giữ vai trò quan trọng sản xuất ra của cải vật chất phục vụ đời sống. Nơi biên giới, hải đảo xa xôi, các chiến sĩ trẻ ngày đêm nắm chắc tay súng, bảo vệ biển trời Tổ quốc. Khắp nơi trên đất nước này, đâu đâu cũng có lực lượng thanh niên làm nòng cốt, làm đội quân tiên phong.

Chính vì tuổi trẻ có vai trò to lớn đối với một quốc gia, dân tộc như vậy nên Bác đã coi tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội. Chúng ta phải biết sử dụng tuổi trẻ sao cho có ích. Có ích cho bản thân, gia đình và đất nước. Muốn vậy, mỗi người phải phấn đấu, tu dưỡng không ngừng trong học tập và công tác. Trước hết, nên xác định cho mình một lí tưởng cao đẹp: phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Từ đó, định hướng cho mọi hành động trong suốt cuộc đời.

Bản thân hiện đang công tác trong môi trường giáo dục. Tôi đến với nghề Sư phạm, trở thành giáo viên là một cơ duyên. Tôi đứng trên bục giảng, từ một sinh viên tôi đã trở thành giáo viên. Rồi việc dạy học cũng có biết bao nhiêu điều vui buồn, nhiều tình huống mà tôi chưa bao giờ được gặp hay được học để biết. Tôi ban đầu mò mẫm, làm theo cái tâm và cái đức của mình. Mỗi lần tiếp nhận một lớp học mới, tôi hồi hộp vì chẳng rõ mình sẽ gặp các học sinh thế nào? Các em cần gì, muốn gì?. Mang những tâm tư gì vào lớp học? Chừng ấy câu hỏi đã làm tôi phải trăn trở về những gì mình sẽ làm để hình thành nhân cách và giáo dục các em trở thành người công dân tốt, có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Tôi hiểu được rằng làm người giáo viên luôn phải quan tâm “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm”. Qua đó, bản thân tôi luôn gần gũi để hiểu được tâm tư, nguyện vọng và khả năng của học sinh để lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp, giúp các em nắm vững bài học một cách thuận lợi nhất. Luôn coi học trò là những người bạn để sẻ chia, để đồng cảm, từ đó mới có thể phác họa được chân dung đời sống tâm hồn cho học sinh. Dạy học phải truyền cả niềm tin chứ không phải là một khối lượng kiến thức đơn thuần.

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

Chúng ta cũng không chỉ chăm chăm vào dạy chữ cho các em, mà bên cạnh đó còn phải dạy cho các em cách sống, cách ứng xử sao cho phù hợp. Ngoài những tiết học chính khóa trên lớp, tôi thường tổ chức cho các em tham gia nhiều hoạt động thông qua các trò chơi, các hội thi văn nghệ, rung chuông vàng... Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp đó, để hình thành cho các em những kỹ năng sống cần thiết, làm hành trang cần thiết cho các em vững bước vào đời. Do đặc thù là trường nội trú, các em mang trong mình nhiều thành phần dân tộc khác nhau, nên để các em dung hòa với nhau cần có nhiều thời gian, bởi vậy tôi thường xuyên tổ chức các hoạt động mang đặc thù riêng phù hợp trường dân tộc nội trú. Thông qua những hoạt động đó các em sẽ hiểu biết thêm về sự đa dạng của các dân tộc đang sinh sống trên đất nước Việt Nam, và cũng thấm nhuần hơn lời dạy của Bác *"Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sống khổ cùng nhau, no đói giúp nhau"*. Từ đó, các em sẽ sống hoà đồng với nhau, gắn kết với nhau hơn.



Hình 1.9: Tác giả chụp hình lưu niệm với các em học sinh trong một hoạt động chào mừng ngày 20/11.

Thấm nhuần tấm gương sáng ngời về lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, bất khuất trước kẻ thù, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc của đồng chí Trần Phú. Tôi luôn không ngừng bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh. Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của nhà nước; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng. Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng. Tôi thường xuyên tham gia các phong trào, các hội thi do ngành tổ chức. Thông qua các hội thi, các phong trào đó giúp tôi trưởng thành hơn và trang bị cho mình nhiều kiến thức bổ ích hơn.



Hình 1.10: Tác giả tham gia Hội thi kể chuyện “Gương sáng làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ngành Giáo dục – Đào tạo Đồng Nai năm 2015 .

Hiện nay trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới có nhiều biến động phức tạp: cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế ở nhiều nước còn diễn biến khó lường; các nước lớn điều chỉnh chính sách để tranh giành ảnh hưởng; các mâu thuẫn lớn của thời đại vẫn rất gay gắt. Bước sang giai đoạn đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế, thế và lực của nước ta đã lớn mạnh hơn nhiều so với trước, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cơ hội và thách thức vẫn đan xen nhau. Nền kinh tế toàn cầu suy giảm, đã ảnh hưởng đến nước ta. Các thế lực thù địch đang gia tăng thực hiện thủ đoạn “diễn biến hòa bình”. Cán bộ, đảng viên và

nhân dân ta đang phải đối mặt với cuộc chiến đấu mới không kém phần cam go, quyết liệt: cuộc đấu tranh chống các thế lực thù địch chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc để giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; chống lại đói nghèo, tụt hậu để tiến cùng thời đại...trong quá trình đổi mới và trong cuộc chiến đấu ấy lời dặn "*hãy giữ vững chí khí chiến đấu*" của đồng chí Trần Phú luôn là lời nhắc nhở thôi thúc tôi kiên trì mục tiêu có tính nguyên tắc độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quyết tâm vững bước đi theo con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Từ sau vụ Trung Quốc hạ đặt giàn khoan Hải Dương – 981 ngày 1 tháng 5 năm 2014. Hay gần đây nhất vụ việc cá chết hàng loạt ở các tỉnh ven biển miền Trung Hà Tĩnh, Quảng Bình... Những ngày qua, chúng ta lại một lần nữa chứng kiến tinh thần yêu nước trong mỗi một người dân Việt Nam, kiều bào ta ở nước ngoài, thể hiện sự đoàn kết trong quyết tâm bảo vệ vùng biển, đảo, chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, lên án mạnh mẽ những hành động sai trái, phi lý của Trung Quốc. Tuy nhiên, trước tình hình hiện nay, chúng ta phải bình tĩnh, sáng suốt nhận định những sự kiện đang diễn ra để có hành động phù hợp. Các thế lực phản động đã lợi dụng những vụ việc này để kích động, lôi kéo nhân dân tham gia vào các cuộc biểu tình, gây rối loạn, mất ổn định xã hội. Có thể nói, những vấn đề mang tính thời sự diễn ra trong thời gian qua, hơn bao giờ hết, các bạn thanh niên đang đoàn kết, phát huy lòng yêu nước của mình. Nhưng chúng ta cũng không được nóng vội, manh động hay mất bình tĩnh, mà chúng ta nhất thiết phải có một trái tim thật nóng và một cái đầu cực lạnh. Bốn ngàn năm nay, cha ông chúng ta đã làm được, ắt có lý do. Lý do đó, theo lời của Nguyễn Trãi là chúng ta đã: "*Dem đại nghĩa để thắng hung tàn. Láy chí nhân để thay cường bạo*".

Thông qua hội thi này cũng là dịp để tôn vinh một tấm gương tiêu biểu cho lớp thanh niên yêu nước, khát khao lý tưởng và tràn đầy nhiệt huyết cách mạng; một trong những nhà lý luận cách mạng tiên phong, có đóng góp quan

trọng vào việc xây dựng Đảng ta về chính trị, tư tưởng và tổ chức; một tấm gương ngời sáng về lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, bất khuất trước kẻ thù; một chiến sĩ cộng sản kiên cường, mẫu mực hiến dâng trọn đời cho lý tưởng giải phóng dân tộc và lý tưởng cộng sản. Và để kết thúc bài cảm nhận của mình, tôi xin mượn những ca từ trong ca khúc “Người con sông La” của Nhạc sĩ Trần Quốc Nam để ca ngợi tấm gương kiên trung của Cố Tổng Bí thư Trần Phú.

“Khi đất nước chìm trong nô lệ.

Người con sông La nhìn dân nuốt lệ.

Đã ra đi vượt bao sóng gió, dẫu gian nguy vượt qua bão tố, khát khao tìm đến gặp Người.

Từ dòng la Anh tới trung Hoa, từ Việt Nam đến Maxcova.

Bao mùa xuân Anh đã đi xa nhưng tâm hồn vẫn chói ngời chân lý. Hãy giữ vững chí khí chiến đấu.

Tiếng nói ấy vang vọng ngàn đời sau.

Hồn Trần Phú trong lòng dân tộc.

Cuộc đời anh mãi khắc tim ta.

Dòng máu của Anh nhuộm thắm cây đời, cho hôm nay nở hoa kết trái.

Rồi một ngày đất nước quê hương, đón Anh về giữa muôn vàn yêu thương.

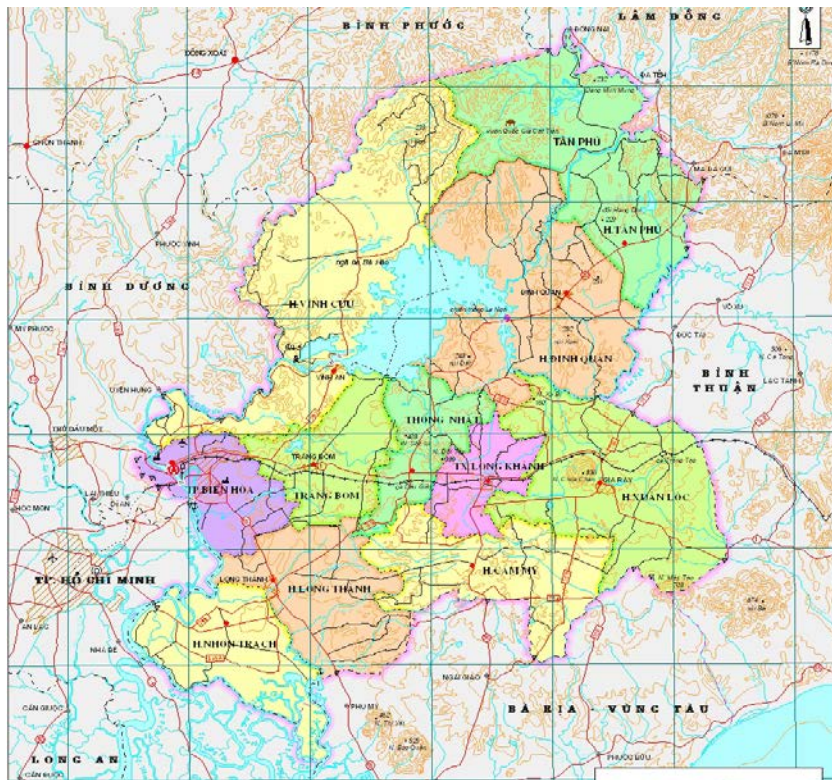
Anh lại về bên bến nước dòng La, để sớm chiều nghe khúc hát dân ca”.

Câu 2: Hãy trình bày cảm xúc của bạn về tấm gương của một trong những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời mà bạn biết.

Trả lời:

2.1 Giới thiệu chung.

Đồng Nai là tỉnh nằm trong khu vực miền Đông Nam Bộ của Việt Nam, vùng đất nối liền giữa Nam Bộ, cực nam Trung Bộ và nam Tây Nguyên. Tỉnh Đồng Nai nằm ở cực bắc miền Đông Nam Bộ, có tọa độ địa lý từ $10^{\circ}30'03''$ đến $11^{\circ}34'57''$ vĩ độ Bắc và từ $106^{\circ}45'30''$ đến $107^{\circ}35'00''$ kinh độ Đông. Tiếp giáp các tỉnh: phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận; phía Tây giáp Thành phố Hồ Chí Minh; phía Tây Bắc giáp tỉnh Bình Dương, Bình Phước; phía Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; phía Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng. Đồng Nai có hệ thống giao thông thủy bộ, đường sắt nối liền với các địa phương khác trong cả nước, có sân bay quân sự Biên Hoà, là địa bàn trọng yếu về kinh tế, chính trị và an ninh quốc phòng, có vị trí quan trọng trong sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, gắn kết vùng Đông Nam bộ với Tây Nguyên.



Hình 2.1: Bản đồ hành chính tỉnh Đồng Nai.

Năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh được chúa Nguyễn Phúc Chu cử vào kinh lược xứ Đàng trong, ông đã xây dựng hệ thống hành chính và thiết chế xã hội của người Việt ở Nam bộ, trong đó đã lập xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long, dựng dinh Trấn Biên, lập xứ Sài Gòn làm huyện Tân Bình, dựng dinh Phiên Trấn, mỗi dinh đặt một chức lưu thủ, cai bộ và ký lục để cai trị.

Từ năm 1698 đến nay, địa lý hành chính của Đồng Nai nhiều lần thay đổi theo sự biến thiên của lịch sử với các tên gọi: Trấn Biên (1698), trấn Biên Hòa (1808), tỉnh Biên Hòa (1832), Thủ Biên, Bà Rịa - Long Khánh, Bà Biên, Phước Thành, U1, Phân khu 4, ... Tháng 1 năm 1976, tỉnh Đồng Nai được thành lập trên cơ sở sáp nhập các tỉnh Biên Hòa, Bà Rịa – Long Khánh, Tân Phú. Từ đó đến nay trải qua nhiều lần thay đổi, từ sát nhập, tách các huyện, xã. Hiện nay tỉnh Đồng Nai có tất cả là 11 đơn vị hành chính. Với tổng diện tích 5.862,37 km², bằng 1,76% diện tích tự nhiên của cả nước và 25,5% diện tích tự nhiên vùng Đông Nam Bộ, giữ vị trí quan trọng trong vùng phát triển kinh tế trọng điểm phía Nam của đất nước. Dân số hơn 2.768.700 người.

Trải qua những gian khó trong cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước, toàn dân tộc Việt Nam nói chung; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai nói riêng đã phát huy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, từng bước làm thất bại âm mưu xâm lược của kẻ thù, giành thắng lợi hoàn toàn, cùng với nhân dân cả nước bước vào một giai đoạn cách mạng mới – xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo phải tập trung tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc dân Đại hội (Quốc hội). Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 14 ngày 8 tháng 9 năm 1945 và Sắc lệnh số 51, ngày 17 tháng 10 năm 1945 về tổ chức Tổng tuyển cử. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên diễn ra trên cả nước, kể cả vùng đang có chiến sự ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên và đã thành công tốt đẹp, bất chấp sự phá hoại của

thù trong giặc ngoài. Tổng cử tri tham gia bỏ phiếu lên đến 89%, trong khi đó theo quy định của Điều 56, Sắc lệnh 51 về thể lệ Tổng tuyển cử, chỉ cần một phần tư (25%) số cử tri có quyền bầu cử đi bầu thì cuộc bầu cử đã có giá trị. Cuộc bầu cử đã bầu được 333 đại biểu, trong đó 57% số đại biểu thuộc các đảng phái yêu nước và cách mạng khác nhau, 43% không đảng phái, 10 đại biểu nữ, 34 đại biểu các dân tộc thiểu số.



Hình 2.2: Nhân dân đi bỏ phiếu trong ngày Tổng tuyển cử đầu tiên ngày 6 tháng 1 năm 1946.

Từ kết quả tổng tuyển cử đầu tiên, đất nước chúng ta có Quốc hội, cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đây cũng là nơi tập trung trí tuệ của giai cấp công - nông - trí thức và các tầng lớp nhân dân lao động thực hiện tinh thần đại đoàn kết, ý chí thống nhất đất nước và quyết tâm xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu rực rỡ, những trang sử vẻ vang của Quốc hội nước ta đã gắn liền với từng bước đi của dân tộc được bắt đầu từ ngày Tổng tuyển cử đầu tiên của nhân dân Việt Nam. Giá trị to lớn của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên sẽ luôn

là thành quả của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh mà thế hệ sau phải gìn giữ, kế thừa và phát huy. Mốc son lịch sử ấy mãi mãi không phai mờ trong ký ức dân tộc.

Như các tỉnh, thành phố khác của miền Nam, do cuộc xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhưng nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn tham gia Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I. Ngay từ khóa I, nhân dân Đồng Nai đã có những đại biểu thật xứng đáng như: Đại biểu Hoàng Minh Châu, người cộng sản trung kiên, đã thành lập nên chi bộ Đảng đầu tiên của vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai, cũng là vị Chủ tịch đầu tiên của Ủy ban Khởi nghĩa, Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Biên Hòa; đại biểu Điều Xiềng, người con của dân tộc Choro trên đường ra Bắc để dự họp Quốc hội, bị giặc bắt đã kiên cường bảo vệ khí tiết của người cách mạng, bất chấp cực hình tra tấn của kẻ thù...

Như vậy, những đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Đồng Nai đã là những đại biểu của nhân dân và nhân dân đã thực hiện đúng lời kêu gọi của Bác Hồ trước ngày tổng tuyển cử: *“Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên quyền lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu”*.

Kế thừa truyền thống vẻ vang của Quốc hội và đại biểu Quốc hội Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai từ khóa I đến nay xứng đáng là những người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân ở đơn vị bầu cử ra mình và của nhân dân cả nước. Các đại biểu Quốc hội của tỉnh đã thực hiện đúng quyền và trách nhiệm của mình theo quy định của Hiến pháp: liên hệ chặt chẽ với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng của cử tri với Quốc hội, các cơ quan, tổ chức hữu quan; thực hiện chế độ tiếp xúc và báo cáo với cử tri về hoạt động của đại biểu và của Quốc hội; trả lời yêu cầu và kiến nghị của cử tri; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và hướng dẫn giúp đỡ quyền khiếu nại, tố cáo. Cùng với hệ thống chính trị, đại biểu Quốc hội tỉnh đã tích cực phổ biến và

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

vận động nhân dân thực hiện Hiến pháp và pháp luật. Các đại biểu Quốc hội qua các thời kỳ đã thực sự là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Danh sách đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai đã qua đời

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Nghề nghiệp – Chức vụ	Khóa
1	Phạm Văn Búng				I
2	Hoàng Minh Châu	1911	Trà Vinh	Chủ tịch UBND tỉnh Biên Hòa	I
3	Nguyễn Văn Nghĩa				I
4	Điêu Xiềng				I
5	Lê Quang Chử	1922	Quảng Bình	Ủy viên Ủy ban Dự án pháp luật của Quốc hội, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai	VI
6	Dương Văn Đông (Ba Độ)	1929	Đồng Nai	Ủy viên Thường trực Ban chấp hành Nông hội tỉnh Đồng Nai	VI
7	Nguyễn Thành Long	1911	Đồng Nai	Ủy viên Ủy ban Văn hóa và Giáo dục của Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng tỉnh Đồng Nai	VI
8	Lê Văn Ngọc	1917	Đồng Nai	Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai	VI
9	Vày A Sám (Ba Bằng)	1922	Hà Bắc – Trung Quốc		VI
10	Lý Văn Sâm	1921	Đồng Nai	Nhà văn, Tổng Thư ký Hội Văn nghệ giải phóng miền Nam Việt Nam	VI
11	Đào Sơn Tây	1915	Gia Định	Thiếu tướng, Phó Chính ủy Quân khu 7	VI
12	Nguyễn Văn Trung	1930	Thủ Dầu Một, Sông Bé	Ủy viên Ủy ban Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội, Phó Bí thư Tỉnh ủy,	VI

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

				Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	
13	Huỳnh Ngọc Đấu	1923	Đồng Nai	Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai	VII
14	Sang Văn Mão	1939	Đồng Nai	Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Đồng Nai, Ủy viên Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	VII, VIII
15	Trần Quang Nghiem	1930	Đồng Nai	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước, Thư ký Ủy ban Kinh tế Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội	VII
16	Nguyễn Văn A	1930	Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh	Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Ủy viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội	VIII
17	Nguyễn Văn Động	1943	Đồng Nai	Thường vụ Tỉnh ủy, Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh Đồng Nai; Ủy viên Ủy ban Y tế và Xã hội của Quốc hội	VIII
18	Phạm Văn Hy (Tu Hy)	1931	Hà Nam Ninh	Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai; Tổng cục trưởng Tổng cục Cao su; Ủy viên Ủy ban Kinh tế, Kế hoạch và Ngân sách của Quốc hội	VIII

Trong số những đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai đã qua đời theo bảng thống kê ở trên, người mà tôi đã giành khá nhiều cảm xúc khi tôi có dịp tìm hiểu đó chính Điều Xiêng – Đại biểu Quốc hội khóa I ở Đồng Nai, người dân

tộc Châu Ro đã anh dũng hi sinh khi đang trên đường ra Bắc để dự họp Quốc hội khóa I tại Hà Nội.

2.2. Điều Xiềng - Người con ưu tú, dũng mãnh của núi rừng Xuân Lộc.

Cách đây 70 năm, vào ngày 6 tháng 1 năm 1946, nhân dân tỉnh Biên Hòa (trừ làng Bình Trước thuộc quận Châu Thành đang bị thực dân Pháp kiểm soát) lần đầu tiên trong đời được trở thành cử tri, nô nức tham gia bầu cử Quốc hội. Tại các địa điểm bỏ phiếu ở Tân Uyên, Dĩ An, Long Thành, Xuân Lộc... đều được trang trí long trọng, có công chào treo cờ đỏ sao vàng với các khẩu hiệu bày tỏ nguyện vọng và quyết tâm của người dân vừa đứng lên làm chủ vận mệnh đất nước. Các ông Hoàng Minh Châu, Phạm Văn Búng, Điều Xiềng đã được bầu làm đại biểu Quốc hội đầu tiên của đơn vị tỉnh Biên Hòa (nay là Đồng Nai).

Ông Năm Vận (Lê Văn Vận), một cán bộ lão thành cách mạng ở thị xã Long Khánh nhớ lại: *"Tại hội nghị Đảng ở Bàu Trâm, tôi được giới thiệu với đồng chí Điều Xiềng - một đại biểu dân tộc ít người. Đồng chí Điều Xiềng đến từ Túc Trưng - Võ Đông và có cách ăn mặc khác lạ so với chúng tôi. Đồng chí mặc áo dài đen bông thò và quần xà cạp, tay cầm xà gạc trông rất hiên ngang, vững chãi nhờ dáng cao, to đậm".* Đó là hình ảnh về chàng thanh niên Điều Xiềng. Lúc đó là vào tháng 2 năm 1937, Điều Xiềng cùng ba đảng viên người dân tộc Châu Ro đến dự hội nghị lịch sử ở Bàu Trâm (nay là xã Bàu Trâm thuộc thị xã Long Khánh) để thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Xuân Lộc. Trước đó, trong thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương, một số đảng viên Cộng sản như Phạm Văn Khoai, Nguyễn Văn Nghĩa từ tỉnh lỵ Biên Hòa được cử về quận Xuân Lộc - đang là một vùng đất còn hoang vắng để vận động phong trào cách mạng trong công nhân các đồn điền cao su, nông dân và đồng bào dân tộc ít người.

Điều Xiềng là người làng Võ Đông (nay là ấp Võ Đông, thuộc xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất) là một thanh niên mạnh khỏe, dũng cảm, được bà

con người dân tộc Châu Ro ví như: "Cây kơ la giữa rừng kơ la" sớm giác ngộ cách mạng và được kết nạp vào Đảng. Khi Cách mạng tháng Tám thành công, Điều Xiềng được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến làng Võ Đông. Do hầu hết dân trong làng đều là đồng bào dân tộc Châu Ro, nên trong Ủy ban kháng chiến, ngoài Điều Xiềng làm Chủ tịch thì Phó chủ tịch là Điều Nhông, phụ trách phụ nữ là Điều Thị Thiên, phụ trách thanh niên là Điều Hùng... Đặc biệt, Điều Xiềng còn thành lập đội vũ trang làng Võ Đông với gần 30 thanh niên Châu Ro khỏe mạnh vừa giỏi lợi rừng vừa bắn ná bách phát bách trúng như: Điều Nghệ, Điều Chà, Điều Đê, Điều Chàng, Điều Bài...

Chính đội quân trang bị ná và tên tẩm thuốc độc mà bọn Việt gian tay sai gọi một cách miệt thị là "Thượng" này do Điều Xiềng cầm đầu đã cùng với hàng ngàn công nhân cao su và nhân dân lao động ở Xuân Lộc đã rầm rộ kéo về Sài Gòn tham gia cướp chính quyền trong ngày 25 tháng 8 năm 1945. Và sau đó, đội quân người dân tộc Châu Ro này còn án ngữ ở mặt trận Thị Nghè - Hàng Xanh cho đến khi mặt trận này bị vỡ mới rút về lại Biên Hòa - Xuân Lộc.

Vào giữa tháng 1 năm 1946, Điều Xiềng lên đường ra Hà Nội để dự họp Quốc hội lần thứ I (khóa 1). Vừa đến khu vực Rừng Lá (thuộc địa bàn quận Xuân Lộc), Điều Xiềng bị rơi vào ổ phục kích của bọn giặc Pháp. Qua viên thông ngôn, tên sĩ quan chỉ huy Pháp giờ trò mua chuộc Điều Xiềng bằng cách hứa cho ông được làm quan ngay tại quận đường Xuân Lộc nếu ông chịu hợp tác với chúng và từ bỏ Việt Minh. Điều Xiềng đã khẳng khái trả lời: "*Không! Tao không đầu hàng thằng Tây! Tao thà chết tại đây!*".

Thấy dụ dỗ người chiến sĩ cách mạng Châu Ro không xong, bọn Pháp đe dọa dùng cực hình, người đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Đồng Nai vẫn vững vàng tư thế. Điên tiết, bọn giặc cột tay Điều Xiềng vào sau xe Jeep rồi mở máy chạy kéo lê thân hình đẫm máu của ông về đến tận dinh quận Xuân Lộc.

Thương tiếc Điều Xiềng và càng căm thù hơn nữa bọn giặc Pháp tàn ác, nhiều người dân tộc Châu Ro ở Túc Trung, Võ Đông, Bình Lộc... liền cắt máu ăn thề, đổi họ Điều thành họ Hồ, họ Nguyễn Ái trực tiếp tham gia kháng chiến.

2.3. Cảm xúc của bản thân về nhân vật Điều Xiềng.

Tôi không phải là người con của vùng đất Biên Hòa – Đồng Nai, mà tôi sinh ra và lớn lên trên vùng đất khô cằn sỏi đá, miền Trung đầy nắng gió, nhưng có truyền thống hiếu học, mảnh đất địa linh nhân kiệt, sản sinh ra không biết bao nhiêu vị anh hùng dân tộc - Hà Tĩnh. Sau khi tốt nghiệp đại học, với tấm bằng đại học trên tay, tôi lặn lội vào Nam lập nghiệp và may mắn ấy đã đến với tôi khi tôi được nhận về công tác tại trường PTDTNT Điều Xiềng – Huyện Xuân Lộc – Tỉnh Đồng Nai. Từ ngày về trường nhận công tác tôi đã giành nhiều thời để tìm hiểu về tiểu sử nhân vật được chọn để đặt tên cho ngôi trường của tôi. Và cũng rất may mắn khi tôi được tham gia hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai” để có dịp trình bày cảm xúc của mình về những vị đại biểu Quốc hội ở Đồng Nai qua các nhiệm kỳ đã qua đời. Và người mà tôi đã giành khá nhiều cảm xúc khi tôi có dịp tìm hiểu đó chính Điều Xiềng – Đại biểu Quốc hội khóa I ở Đồng Nai, người dân tộc Châu Ro đã anh dũng hi sinh khi đang trên đường ra Bắc để dự họp Quốc hội khóa I tại Hà Nội.

Tinh thần kiên cường, bất khuất, không bao giờ chịu khuất phục trước kẻ thù của Điều Xiềng đã làm cho tôi thật khâm phục và ngưỡng mộ biết bao. Sự nghiệp cách mạng vẻ vang, tinh thần hy sinh bất khuất, phẩm chất cách mạng cao quý, khát vọng cao cả và niềm tin không gì lay chuyển nổi của Điều Xiềng vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng, sẽ mãi mãi cổ vũ các thế hệ hôm nay và mai sau trong cuộc đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Tinh thần hi sinh vì đất nước, vì nhân dân và tấm gương đạo đức sáng ngời của ông sẽ mãi mãi soi sáng cho các thế hệ người Việt Nam tiếp bước trên con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn, xây

dựng thành công chủ nghĩa xã hội, mang lại giàu mạnh cho đất nước, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Hiện nay, giữa lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang triển khai thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Chào mừng thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm thực hiện làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, chăm lo xây dựng, chỉnh đốn Đảng để làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ lãnh đạo của thời kỳ mới. Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: từ tư duy, nhận thức đến hoạt động thực tiễn; từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại; từ hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; từ hoạt động của cấp Trung ương đến hoạt động của địa phương, cơ sở. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự của dân, do dân, vì dân; mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân thấm nhuần đạo đức cách mạng, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và tấm gương các anh hùng dân tộc đã ngã xuống cho sự nghiệp cách mạng.

Noi gương vị đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Đồng Nai và các nhà cách mạng tiên bối, tôi sẽ không ngừng phấn đấu đi theo lý tưởng của Đảng, thi đua lập nghiệp, lao động sáng tạo, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng. Phát huy sức mạnh của truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc và ý chí kiên cường của người Việt Nam. Thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng để phấn đấu đến năm 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đại biểu Quốc hội Điều Xiêng ngã xuống trong tư thế hiên ngang của người chiến thắng đã gây ra ấn tượng mạnh mẽ trong trái tim của nhà thơ -

chiến sĩ Huỳnh Văn Nghệ. Năm 1956, vị thi tướng miền Đông này đã làm một bài thơ dài ca ngợi về sự hi sinh anh dũng của vị Đại biểu Quốc hội khóa I, người dân tộc Châu Ro ở Đồng Nai. Nội dung bài thơ như sau:

*Anh đứng đó, lặng im như pho tượng cổ
Trán mồ hôi nắng chói như gương
Ngoảng đầu nhìn ngọn núi Chứa Chan.
Anh nhớ lại ngày anh trúng cử
Đồng bào thiếu số
Từ rừng xanh, núi đỏ đổ về đây
Tiệc mừng anh đêm ấy cả rừng say
Trăng lão đảo trên chân mây, gối núi
Mới hôm qua chia tay bên bờ suối
Lệ đồng bào mừng, túi tiền đưa
Từng con chim, con sóc, cành hoa
Cũng thỏ thẻ, vuốt ve lưu luyến...
Một dây xiết chặt hai cổ tay đau điếng
Nhựa đường trơn như lửa đốt bàn chân
Nhưng ngọn núi Chứa Chan
Vẫn cao đầu hiên ngang dưới nắng
Bên tai anh, lời ca cách mạng
Vẫn vang vang trong tiếng suối lời chim.
Anh vẫn đứng lặng im
Trước những lời thâm đầy nọc độc
Không biết nói thì cúi đầu cũng được
Chịu đầu Tây cho về huyện làm quan.
Không thì xe sẽ kéo xác trên đường!
Anh vẫn đứng lặng im, hiên ngang như ngọn núi
Nhìn lũ giặc, căm thù sôi trong máu
Anh gầm lên, tiếng thét vang rừng:*

"Không! Không đầu hàng thằng Tây, tao thà chết tại đây!"

Chiếc xe hoảng hốt rồ ga

Phóng tới như điên, kéo anh ngã gục.

Ngọn Chứa Chan ngấm mãi người anh hùng dân tộc

Đuổi theo xe như một khối căm hờn...

Máu xương trái máy dậm đường

Hòn anh bám lại núi rừng cỏ cây

Núi nghe chim báo tin này

Quàng khăn mây trắng ngàn ngày chịu tang

Núi rừng Xuân Lộc nhớ thương đời đời.

Cái chết bất tử của ông sẽ mãi bám vào núi rừng, cỏ cây. Sống mãi trong hồn thiêng sông núi đất nước. Hình ảnh ông hiên ngang, khảng khái trả lời quân giặc: *"Không! Tao không đầu hàng thằng Tây! Tao thà chết tại đây!"*, đã làm cho tôi gợi nhớ đến câu nói của Nguyễn Trung Trực khi bị giặc Pháp bắt và đem ra chém, ông đã khảng khái nói: *"Bao giờ người Tây nhỏ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây"*. Câu nói đó không chỉ thể hiện quyết tâm đánh giặc của ông mà còn như một lời nhắn nhủ tới đồng bào, một lời đánh thép trước kẻ thù rằng mỗi con người Việt Nam sẽ không bao giờ khuất phục trước kẻ thù và họ sẵn sàng chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Tấm gương anh dũng của Điều Xiềng cũng làm cho tôi nhớ tới đồng chí Trần Phú – Cố Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng ta cũng gắn liền với câu nói nổi tiếng *"Hãy giữ vững chí khí chiến đấu"*. Những tấm gương anh hùng ấy sẽ mãi truyền lửa cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau vững bước trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đem sức trẻ để cống hiến, vun đắp, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Để thể hiện lòng biết ơn sâu sắc về sự hi sinh anh dũng của vị đại biểu Quốc hội đầu tiên – Điều Xiềng. Đảng, nhân dân cả nước nói chung; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đồng Nai nói riêng đã sử dụng tên ông để đặt tên cho các con đường, trường học, xây dựng quỹ học bổng Điều Xiềng (Điều Xiềng).



Hình 2.3: Trường PTDTNT – THCS Điều Xiêng (Xã Xuân Định – Huyện Xuân Lộc – Tỉnh Đồng Nai).

Trường PTDTNT - THCS Điều Xiêng được thành lập theo Quyết định số 1724/QĐ - UBND ngày 27/6/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai, nhằm đáp ứng nhu cầu nuôi dạy và học tập cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số thuộc 03 huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ và Thị xã Long Khánh. Trường được khởi công xây dựng vào tháng 6 năm 2012 và hoàn thành vào tháng 2 năm 2013 với tổng kinh phí xây dựng và mua sắm trang thiết bị rất lớn. Trường đóng chân trên địa bàn Ấp Nông Doanh – Xã Xuân Định – Huyện Xuân Lộc. Trường được thiết kế, xây dựng khá khang trang và đầy đủ với 12 phòng học, cùng một số phòng chức năng khác như: Phòng thí nghiệm, thực hành, phòng vi tính, phòng Lab, phòng nhạc, phòng kho... Có một dãy nhà hiệu bộ gồm: Phòng làm việc của BGH và phòng làm việc của các bộ phận hành chính. Ngoài ra còn có phòng họp Hội đồng, hội trường, nhà xe, nhà bảo vệ, nhà ăn... đủ để nhà trường hoạt động có hiệu quả và hai dãy nhà ký túc xá đáp ứng đầy đủ chỗ ở nội trú cho các em học sinh. Các em đều được học tập, sinh hoạt nội trú, hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước. Để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện và các huyện lân cận, trường đã đi vào hoạt động dạy và học từ tháng 8 năm 2012.



Hình 2.4: Các đại biểu cắt băng khánh thành Trường PTDTNT – THCS Điều Xiềng.

Đặc biệt, vào tháng 5/2016, dự án nâng cấp trường PTDTNT – THCS Điều Xiềng thành trường PTDTNT – THCS&THPT đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt. Như vậy, với hai cấp học 2 và 3, năm học 2016 – 2017 trường có gần 500 em học sinh theo học.

Hiện tại cơ sở vật chất của nhà trường khá hoàn thiện đáp ứng đủ nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có tinh thần, trách nhiệm cao, có tâm huyết với nghề và công việc hiện tại mà mình đảm nhiệm. Đa số các em học sinh ngoan ngoãn, lễ phép. Phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em mình. Ngoài ra, nhà trường còn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, nhà nước, các cấp, các ngành. Đặc biệt là lãnh đạo của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh nhà, chính quyền địa phương... Đây chính là những điều kiện thuận lợi để cán bộ – giáo viên – công nhân viên – học sinh nhà trường thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ trong sự nghiệp trồng người. Sự ra đời của ngôi trường PTDTNT – THCS&THPT Điều Xiềng sẽ góp phần phát huy hơn nữa hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

trình độ dân trí cho con em đồng bào dân tộc thiểu số trong chiến lược đầu tư cho nguồn lực và nhân tố con người của tỉnh nhà.

Ngoài ra, để ghi nhớ công ơn của Điều Xiển, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh Đồng Nai đã xây dựng Quỹ học bổng Điều Xiển (Điều Xiển) và được thực hiện trong phạm vi cả nước và đã nhận được sự đóng góp, ủng hộ nhiệt tình của Hội Khuyến học tỉnh Đồng Nai cũng như nhiều nhà hảo tâm trong cả nước.

Sáng ngày 27 tháng 8 năm 2006, tại Văn miếu Trấn Biên, Đài Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai đã tổ chức trang trọng lễ trao học bổng Điều Xiển lần thứ IV năm 2006, cho 219 em học sinh dân tộc thiểu số ở các tỉnh: Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh và Bình Thuận có thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện trong năm học vừa qua. Mỗi suất trị giá 600 ngàn đồng, riêng 7 học sinh dân tộc thiểu số vừa đậu vào các trường đại học và cao đẳng được tặng mỗi suất 1 triệu đồng.



Hình 2.5: Quang cảnh lễ trao học bổng Điều Xiển lần thứ IV tại văn miếu Trấn Biên – Đồng Nai.

Ngày 8 tháng 11 năm 2008, học bổng Điều Xiển lần thứ VI năm 2008 đã được trao cho học sinh dân tộc thiểu số với 60 suất học bổng và 150 chiếc

xe đạp tặng các học sinh ở khu vực phía Bắc và Tây Bắc và 240 suất học bổng ở các tỉnh Đông Nam bộ, và Đồng bằng Sông Cửu Long.

Ngày 27 tháng 11 năm 2008, tại thị xã Kon Tum, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Đồng Nai phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Kon Tum tổ chức Lễ Trao học bổng Điều Xiển lần thứ VI năm 2008 cho học sinh người dân tộc thiểu số nghèo hiếu học thuộc 4 tỉnh: Đăk Lăk, Đăk Nông, Gia Lai, Kon Tum. Mỗi tỉnh có 20 em được nhận học bổng, trị giá mỗi suất học bổng là 1 triệu đồng/em.



Hình 2.6: Trao học bổng Điều Xiển cho học sinh dân tộc thiểu số ở các tỉnh Tây Nguyên.

Tiếp bước truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc, nói gương các anh hùng dân tộc. Tấm lòng anh dũng, bất khuất, kiên trung của Điều Xiển sẽ mãi là một ngọn đuốc soi sáng cho mọi thế hệ, trong đó có tôi. Tôi cần phải ra sức học tập và cống hiến hết mình cho Tổ quốc để xứng đáng là một người đảng viên, một giáo viên đang sống và làm việc trong một đất nước có bốn ngàn năm văn hiến.

KẾT LUẬN

Đảng ta đã khẳng định: “Sự nghiệp đổi mới có thành công hay không, đất nước bước vào thế kỷ XXI có vị trí xứng đáng trong cộng đồng thế giới hay không, cách mạng Việt Nam có vững bước theo con đường XHCN hay không phần lớn tùy thuộc vào lực lượng thanh niên”. Chính vì vậy, vai trò của thanh niên thực sự xứng đáng là lực lượng xung kích, sáng tạo, sẵn sàng vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và BVTQ Việt Nam XHCN.

Ngay từ khi đất nước còn chìm đắm trong đêm trường nô lệ, được Chủ tịch Hồ Chí Minh thức tỉnh, giác ngộ, thanh niên Việt Nam đã tin tưởng, đi theo Đảng. Phát huy truyền thống cha ông, với tinh thần và ý chí: “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “Xe đò Trường sơn đi cứu nước” và những phong trào cách mạng: “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”,... thanh niên Việt Nam đã cùng với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân làm nên chiến công vĩ đại: giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên CNXH; tiếp đó, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Ngày nay, tiếp nối truyền thống của các thế hệ cha anh, đại bộ phận thanh niên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; trung thành, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng hy sinh vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Thông qua hội thi “Tìm hiểu giá trị - văn hóa lịch sử Đồng Nai năm 2016”. Tôi có dịp để tìm hiểu sâu hơn, kĩ hơn về những nhân vật mà bấy lâu nay tôi ngưỡng mộ và kính phục. Từ đó, tôi càng cảm phục hơn tấm gương hi sinh anh dũng của Cố Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng – Trần Phú, vị đại biểu Quốc hội đầu tiên của tỉnh Đồng Nai – Điều Xiềng. Họ đã ngã xuống cho tôi có được cuộc sống an bình, hạnh phúc như hôm nay. Từ hội thi này cũng giúp

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016

tôi trau dồi thêm đạo đức cách mạng. Quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà cấp trên giao phó. Góp một phần công sức bé nhỏ của mình đưa đất nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng ngày càng giàu mạnh hơn, tươi đẹp hơn./.

PHẦN II:
PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



Nhà trưng bày lưu niệm Cố Tổng Bí thư Trần Phú tại Đức Thọ - Hà Tĩnh.



Tham quan học tập tại khu lưu niệm Cố Tổng Bí thư Trần Phú .



Một góc trên đường Trần Phú – Thị trấn Gia Ray – Huyện Xuân Lộc.



Một chi nhánh của trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai đóng chân trên đường Trần Phú – Huyện Xuân Lộc



Lễ khánh thành và khai giảng trường THCS Trần Phú – Huyện Xuân Lộc – Tỉnh Đồng Nai.

Hội thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2016



Thầy Kiều Mạnh Hà – Hiệu trưởng trường PTDTNT Đĩnh Xiển đánh trống khai trường chào mừng năm học mới.



Học sinh trường PTDTNT Đĩnh Xiển tham dự Hội thi Sáng tạo khoa học – kỹ thuật tỉnh Đồng Nai.



Tác giả chụp hình lưu niệm tại trường PTDTNT Điều Xiển



Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Mệt trao học bổng Điều Xiển cho các em học sinh dân tộc thiểu số ở Tây Ninh.



Chương trình ca nhạc gây quỹ học bổng Điều Xiển do Đài PT-TH Đồng Nai tổ chức.

PHẦN III:
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, tập 2, sđd, tr. 94.
- 2) Lời Điều của Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trong lễ truy điệu và di dời hài cốt đồng chí Trần Phú.
- 3) Lịch sử Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1945 (tập 1).
- 4) Người Châu Ro ở Đồng Nai (NXB Đồng Nai 1998).
- 5) Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Thống Nhất (NXB Đồng Nai 1995).
- 5) Tập ký sự "Bên dòng sông xanh" của Huỳnh Văn Nghệ (NXB Tổng hợp Sông Bé - 1988).
- 7) <https://vi.wikipedia.org/wiki>.
- 8) <http://www.dangcongsan.vn>.
- 9) <http://www.baodongnai.com.vn>
- 10) <http://dost-dongnai.gov.vn>.
- 11) <http://laodongdongnai.vn>